

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục dự án “Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản”**

### BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/04/2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính “Quy định chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu Ngân sách nhà nước”;

Căn cứ Công thư của Tổ chức Nông lương Liên hợp quốc (FAO) ngày 7/5/2013 về dự án “Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản 2012-2016”;

Căn cứ Công văn số 7391/BKHĐT-KTĐN ngày 1/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự án do FAO tài trợ; Công văn số Công văn số 18334/BTC-QLN ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về việc góp ý do FAO tài trợ cho Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Xét đề nghị của Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tại Công văn số 1458/QLCL-CL2 ngày 22/8/2013 về việc rà soát điều chỉnh quy mô dự án;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục dự án “Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản” do Chương trình One UN tài trợ thông qua Tổ chức Nông lương Liên hợp quốc (FAO), với những nội dung chính sau:

**1. Tên dự án:** “Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản.

**2. Cơ quan chủ quản dự án:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**3. Chủ dự án:** Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản

**4. Mục tiêu và các kết quả chủ yếu của dự án:**

- Mục tiêu tổng thể: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hệ thống quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm nông lâm thuỷ sản theo Luật An toàn thực phẩm.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Hệ thống pháp luật về quản lý, kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thuỷ sản được rà soát, đánh giá;

+ Phương thức kiểm soát hiệu quả an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm thuỷ sản được xây dựng, kiểm chứng và áp dụng trên diện rộng;

+ Năng lực quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm nông lâm thuỷ sản ở trung ương và địa phương và của các bên tham gia chuỗi giá trị được cải thiện để thực hiện có hiệu quả Luật An toàn thực phẩm.

- Kết quả dự kiến:

+ Kết quả 1: Các quy định quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm nông sản và thuỷ sản theo phương thức tiếp cận dựa trên quản lý nguy cơ được rà soát, đánh giá và điều chỉnh cho phù hợp.

+ Kết quả 2: Mô hình chuỗi thực phẩm an toàn từ sản xuất đến tiêu dùng đối với một số loại thực phẩm nông lâm thuỷ sản chủ lực được thiết kế, thử nghiệm và triển khai.

+ Kết quả 3: Tăng cường nhận thức, ý thức trách nhiệm của nhà quản lý, người sản xuất và người tiêu dùng về cách thức triển khai và phương thức kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi và lợi ích của việc liên kết giữa các bên tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

**5. Thời gian thực hiện:** 3 năm (2014-2016).

**6. Kinh phí dự án:** Tổng kinh phí dự án là 500.000 USD, trong đó:

- Vốn viện trợ không hoàn lại: 450.000 USD

- Vốn đối ứng của Chính phủ: 50.000 USD

- Cơ chế tài chính trong nước: 100% ngân sách cấp phát.

**Điều 2.** Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản phối hợp với FAO và các đơn vị liên quan hoàn thiện tài liệu dự án, trình Bộ phê duyệt để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Kế hoạch, Tài chính, Khoa học Công nghệ và Môi trường, Tổ chức cán bộ; Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản; Cục trưởng các Cục: Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối, Trồng trọt, Chăn nuôi; và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu VT, HTQT (BMB-15).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Xuân Thu